TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 549/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ l số 502/2025/TLST- HNGĐ ngày 01tháng 12 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn*:*** Chị Tạ Thị L, sinh năm: 1981; nơi thường trú: Số nhà 31, ngách 296/58, thôn M, xã D, thành phố Hà Nội. Căn cước công dân số 001181044989 cấp ngày 31/8/2021.

- **Bị đơn:** Anh Ngô Đức M, sinh năm: 1976; nơi thường trú: nơi thường trú: Số nhà 31, ngách 296/58, thôn M, xã D, thành phố Hà Nội. Căn cước công dân số 001076034826 cấp ngày 29/4/2021.

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Khoản 7, Điều 26; khoản 5, 6 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản l và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55 và 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Tạ Thị L và anh Ngô Đức M.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Tạ Thị L và anh Ngô Đức M có 02 con chung là cháu Ngô Đức T, sinh ngày 10/11/2005 và cháu Ngô Ngọc L, sinh ngày 24/3/2008. Hiện nay, cháu Ngô Đức T đã trưởng thành đủ 18 tuổi, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với cháu Ngô Ngọc L hiện đang ở với anh Ngô Đức M. Hai bên thỏa thuận: Giao cháu Ngô Ngọc L cho anh M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) nếu không có sự thay đổi nào khác. Sau khi ly hôn, chị L có quyền qua lại, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung (Ngô Ngọc L) đối với chị L do anh M chưa yêu cầu.

2.2. Về tài sản chung, công sức, công nợ: Chị Tạ Thị L và anh Ngô Đức M tự thỏa thuận nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: : Chị Tạ Thị L tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai ký hiệu BLTU/25E số 0017317 ngày 24/11/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Hoàn trả lại chị Tạ Thị L số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 5 - Thành phố Hà Nội;
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- UBND xã V, huyện L, thành phố Hà Nội (nay là xã D, thành phố Hà Nội); Giấy CNKH số 38/2004;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Việt Phương